TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-PT
Ngày 23/01/2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Quyết Thắng**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Vũ Đông**

Ông Lê Trí Cường

Thư ký phiên tòa: **Ông Lưu Việt Thắng**

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:

Bà Dương Thị Xuân Cảnh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2019/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 31/2018/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10/2019/QĐXX-PT ngày 07/01/2019, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Kim Phương, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 17, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Quốc Trọng, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, chị Lê Thị Kim Phương - Nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quốc Trọng kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/9/1992 tại UBND xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội. Trước khi kết hôn, vợ chồng có thời gian tìm hiểu và được tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với

nhau tại Thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do kinh tế gia đình khó khăn, bất đồng quan điểm. Gia đình và địa phương đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng chị đã sống ly thân từ năm 2012 đến nay. Quá trình sống ly thân vợ chồng không quan tâm đến cuộc sống của nhau và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trọng.

Bị đơn anh Nguyễn Quốc Trọng trình bày:

Về thời gian, điều kiện kết hôn như chị Phương khai là đúng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có mâu thuẫn lớn. Đầu năm 2012 vì lý do kinh tế chị Phương vay nợ nhưng không trả được nên đã bỏ nhà đi. Từ đó đến nay vợ chồng ly thân, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị Phương có nguyện vọng xin ly hôn, anh Trọng thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 03 con chung là cháu Nguyễn Thu Thủy (con gái), sinh ngày 20/10/1993; cháu Nguyễn Thị Phương Thảo (con gái), sinh ngày 11/10/1997 và cháu Nguyễn Trọng Đại, sinh ngày 19/10/2009. Các cháu Thủy, Thảo đã trưởng thành. Hiện nay cháu Đại đang do anh Trọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị Phương có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đại. Việc cấp dưỡng nuôi con chung thì tùy thuộc anh Trọng tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Trọng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đại và không yêu cầu chị Phương cấp dưỡng nuôi con chung.

Về con nuôi, con riêng: Vợ chồng thống nhất không có.

Hiện chị Phương không có thai nghén gì.

Về tài sản chung: Chị Phương, anh Trọng có tài sản chung là 01 xe ô tô 1,25 tấn hãng Kia Bongo, biển kiểm soát 29C-017.83 mang tên Nguyễn Quốc Trọng mua đầu năm 2011 và 01 ngôi nhà trên thửa đất số 232B, tờ bản đồ số 01, diện tích là 110m^2 ở thôn Cống Xuyên, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, mang tên anh Nguyễn Quốc Trọng và chị Lê Thị Kim Phương. Anh Trọng và chị Phương thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về công nợ chung: Vợ chồng thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Tại phiên toà hôm nay, chị Phương và anh Trọng vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trước đó tại Toà án, không bổ sung ý kiến nào khác.

Tại bản án số 31/2018/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội đã xử và quyết định:

1. Xử ly hôn giữa: Chị Lê Thị Kim Phương và anh Nguyễn Quốc Trọng.

2. Về con chung: Giao cho chị Phương được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Trọng Đại (con trai), sinh ngày 19/10/2009 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Buộc anh Trọng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với Phương mỗi tháng 2.000.000đồng, kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi cháu Đại trưởng thành đủ 18 tuổi, lao động tự lập được hoặc khi có thay đổi khác. Không bên nào được cản trở quyền gặp gỡ, chăm sóc và thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung**:** Giao cho anh Trọng sử dụng diện tích đất là 64m^2 có chiều ngang giáp cửa nhà là 4,65m kéo dài hết phần đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trị giá là 192.000.000đồng. Trên đất có diện tích nhà hai tầng 100m^2 sử dụng trị giá 474.560.000đồng, sân gạch phía trước 3.892.000đồng, sân gạch phía sau 1.395.000đồng, hoa sắt tường cổng có trị giá 775.520đồng, tường rào cổng có trị giá 6.644.055đồng, 04 cây bưởi 5.784.000đồng. Tổng tài sản được chia là 685.050.000đồng và có trách nhiệm thanh toán cho chị Phương số tiền chênh lệch về tài sản là 42.787.500đồng.

Giao cho chị Phương sử dụng diện tích đất là 46m^2 có chiều ngang giáp cửa nhà là 3,28m kéo dài hết phần đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trị giá là 138.000.000đồng. Trên đất có diện tích nhà hai tầng 50,6m^2 sử dụng trị giá 240.127.000đồng, mái tôn 4.092.000đồng, sân gạch phía trước 2.817.000đồng, sân gạch phía sau 865.000đồng, giếng khoan 6.727.500đ, bể lọc 2.774.950đồng, bể nước 771.150đồng, cổng inox 3.300.000đồng; ô tô trị giá 200.000.000đồng. Tổng tài sản được chia là 599.475.000đồng và được nhận từ anh Trọng số tiền 42.787.500đồng, tiền chênh lệch về tài sản.

4. Về công nợ chung**:** Chị Phương, anh Trọng: Không đề nghị Tòa án giải quyết:

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 16/10/2018, anh Nguyễn Quốc Trọng kháng cáo với nội dung: Anh muốn được chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Trọng Đại vì có ý kiến nguyện vọng của cháu Đại xin ở cùng với anh.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, người kháng cáo không rút đơn kháng cáo và các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết vụ án**.**

Anh Nguyễn Quốc Trọng trình bày: Lý do anh kháng cáo vì cháu Đại có văn bản ghi nguyện vọng của cháu xin được ở cùng với anh và có các cháu cùng lớp xác nhận. Mặt khác chị Phương đã không ở cùng với anh từ năm 2012 cho đến

nay, thể hiện sự không có trách nhiệm của người mẹ đối với con nên anh đã phải chăm sóc cháu Đại từ lúc đó cho đến nay. Anh không đồng ý để chị Phương chăm sóc nuôi dưỡng như bản án sơ thẩm đã quyết định.

Chị Lê Thị Kim Phương trình bày: Trước đây do vợ chồng mâu thuẫn không ở được với nhau nên chị đã phải lên Hà Nội làm ăn. Trong quá trình này chị đã đón hai con gái lớn đi theo và nuôi dưỡng các cháu trưởng thành và hiện các cháu đã xây dựng gia đình. Còn cháu Đại thì anh Trọng không cho chị đón theo chứ không phải như trình bày của anh Trọng. Từ khi lên Hà Nội, chị đã khai báo tạm trú và mở cửa hàng ăn tại nhà từ đó đến nay. Bản thân chị vẫn tha thiết được chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đại vì chị có nhiều thời gian hơn anh Trọng do anh Trọng làm nghề lái xe thời gian không cố định. Mặt khác, hiện nay sức học của cháu Đại đã giảm sút nhiều nên mong Tòa án giao con cho chị được chăm sóc nuôi dưỡng cháu, chị xin đảm bảo và tạo điều kiện tốt nhất cho cháu cũng như anh Trọng được thực hiện quyền làm cha.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Quốc Trọng nằm trong thời hạn kháng cáo nên chấp nhận.

Về nội dung: Tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã tiến hành ghi lời khai của cháu Đại thể hiện nguyện vọng của cháu xin được ở cùng mẹ có sự chứng kiến của chị Phương. Khi anh Trọng kháng cáo có nộp văn bản ghi ý kiến của cháu Đại thể hiện cháu muốn được ở với anh Trọng, không có sự chứng kiến của chị Phương. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, Tòa án đã trực tiếp ghi ý kiến của cháu không có mặt của cả anh Trọng và chị Phương và cháu Đại đã thể hiện nguyện vọng xin được ở với mẹ là hoàn toàn khách quan. Do vậy, cấp sơ thẩm đã giao cháu Đại cho chị Phương chăm sóc giáo dục là có căn cứ nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của anh Nguyễn Quốc Trọng nằm trong thời hạn kháng cáo nên chấp nhận.

Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo về việc nuôi dưỡng con chung của anh Trọng và anh có xuất trình văn bản ghi ý kiến của cháu Nguyễn Trọng Đại có nguyện vọng ở với anh.

Tại cấp sơ thẩm, Tòa án đã tiến hành ghi lời khai của cháu thể hiện nguyện vọng của cháu mong được ở với mẹ. Nhưng khi kháng cáo, anh Trọng có xuất

trình văn bản ghi ý kiến của cháu Nguyễn Trọng Đại có nguyện vọng ở với anh. Để đảm bảo khách quan, Tòa án cấp phúc thẩm đã để cháu Đại được trực tiếp thể hiện nguyện vọng của cháu vào ngày 07/01/2019 thì cháu Đại có nguyện vọng xin ở với mẹ.

Xét điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con chung của anh Trọng cũng như chị Phương đều có đủ điều kiện để chăm sóc con chung. Tuy nhiên, anh Trọng làm nghề lái xe, thời gian không cố định nên việc giành thời gian chăm sóc con không nhiều bằng chị Phương. Mặt khác, chị Phương cũng có chỗ ở, bán hàng tại nhà và thu nhập ổn định nên có nhiều thời gian để chăm sóc nuôi dưỡng con. Do đó, cấp sơ thẩm đã giao con chung cho chị Phương chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Đại tại cấp sơ thẩm cũng như tại cấp phúc thẩm nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của anh Trọng và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Anh Nguyễn Quốc Trọng phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Quốc Trọng. Giữ nguyên bản án sơ thẩm 31/2018/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Hà Nội.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Quốc Trọng phải chịu án phí phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 7015 ngày 20/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, Hà Nội.

Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND Hà Nội;
- TAND huyện Thường Tín, HN;
- Chi cục THADS huyện Thường Tín, HN;
- Các đương sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quyết Thắng